CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: KH1T-18/12h00/DBQG-DBKH

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ HẬU THỜI HẠN THÁNG TRÊN PHẠM VI TOÀN QUỐC

(Từ ngày 21/6-20/7/2026)

1.Phân tích, đánh giá thời tiết, khí hậu nổi bật từ 21/5-20/6/2026

+ ***Bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ):*** Tối ngày 03/6/2026 vùng áp thấp trên vùng biển phía Nam khu vực Bắc Biển Đông đã mạnh lên thành ATNĐ và là ANTĐ đầu tiên trong năm 2026. Ngày 04/6, vị trí tâm ATNĐ ở vào khoảng 17,3 độ Vĩ Bắc; 115,4 độ Kinh Đông, trên khu vực Bắc Biển Đông. Sức gió mạnh nhất vùng gần tâm ATNĐ mạnh cấp 6 (39-49km/h), giật cấp 8. Sau đó, ATNĐ chủ yếu di chuyển theo hướng Đông Bắc và sáng ngày 05/6 ATNĐ di chuyển ra ngoài khu vực Biển Đông và suy yếu dần.

Hình 1: Quỹ đạo ATNĐ

+ ***Không khí lạnh (KKL):*** Trong thời kỳ từ 21/5-20/6/2026, xảy ra 01 đợt KKL vào ngày 08/6. Đợt KKL đã gây mưa to và dông, cục bộ có nơi mưa rất to ở Bắc Bộ; nhiệt độ giảm khoảng 7-10 độ ở Bắc Bộ và Thanh Hóa đến Hà Tĩnh; Ở Bắc vịnh Bắc Bộ đã có gió Đông Bắc mạnh cấp 5, có lúc cấp 6.

+ ***Dông, lốc, sét:*** Trên phạm vi toàn quốc đã xảy ra nhiều trận dông, lốc và mưa đá (*Phụ lục- Bảng 1*).

+ ***Mưa diện rộng***: Trong thời kỳ từ 21/5-20/6/2026, tại khu vực Bắc Bộ đã xuất hiện 05 đợt mưa vào các ngày 21-22/5 (đợt mưa này đã bắt đầu từ ngày 16/5), 28-30/5, 04-06/6, 08-10/6 và từ 15-17/6; đáng chú ý đợt mưa ngày 21-22/5 đã xảy ra mưa vừa, mưa to diện rộng, có nơi mưa rất to. Khu vực từ Thanh Hóa đến Huế xảy ra đợt mưa từ ngày 09-11/6. Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ xảy ra 02 đợt mưa vào ngày 27/5-04/6 và 09-12/6. Khu vực Cao nguyên

Trung Bộ và Nam Bộ đã xảy ra nhiều ngày mưa diện rộng, trong đó có ngày có mưa vừa, mưa to và dông.

Trong thời kỳ từ 21/5-20/6/2026, một số trạm khí tượng đã quan trắc được giá trị tổng lượng mưa (TLM) ngày vượt giá trị lịch sử (GTLS) cùng thời kỳ *(Phụ lục-Bảng 2)*.

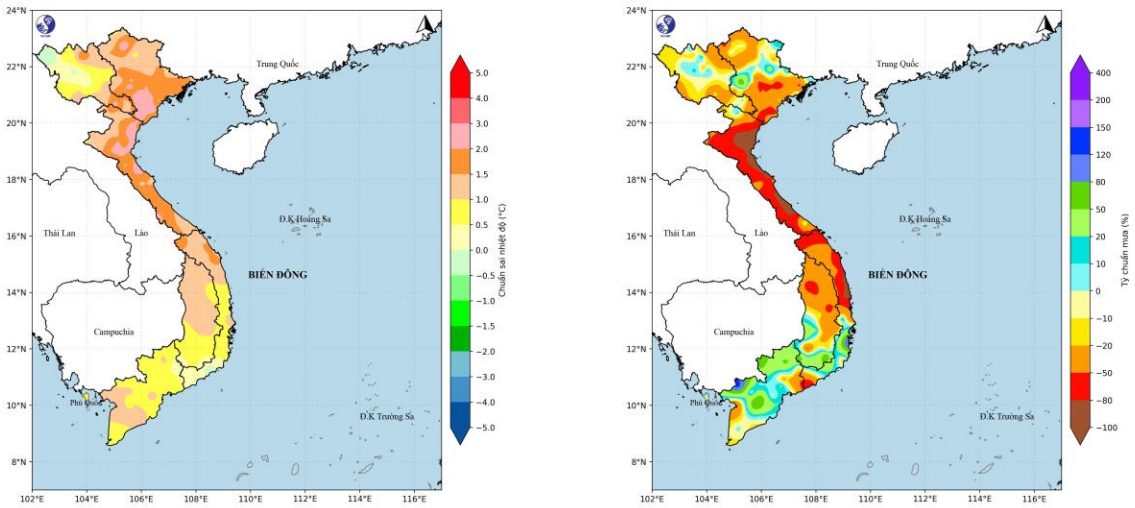

(a) *(b)*

Hình 2: (a) Chuẩn sai nhiệt độ trung bình (^{0}C) và (b) Tỷ chuẩn lượng mưa (mm) từ ngày 21/5-20/6/2026

+ ***Nắng nóng (NN):*** Trong thời kỳ từ 21/5-20/6/2026, khu vực Bắc Bộ, xuất hiện 04 đợt NN diện rộng vào ngày: 23-28/5, 31/5-04/6, 06-08/6 và 14-15/6 với nhiệt độ cao nhất phổ biến 36,0-38,0^{0}C, có nơi trên 39,0^{0}C. Khu vực Khu vực Thanh Hóa đến Tp. Huế và các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ xảy ra 03 đợt NN bao gồm: ngày 22-28/5, 31/5-08/6, 12-20/6 với nhiệt độ cao nhất ngày phổ biến từ 36,0-39,0^{0}C, có nơi trên 40,0 ^{0}C. Khu vực Cao nguyên Trung Bộ NN chỉ xảy ra cục bộ. Khu vực Nam Bộ xảy ra 01 đợt NN vào ngày 22-27/5 với mức nhiệt độ cao nhất ngày phổ biến 35,0-38,0^{0}C.

Trong thời kỳ từ 21/5-20/6/2026, tại một số trạm khí tượng đã ghi nhận được nhiệt độ cao nhất tuyệt đối ngày vượt GTLS cùng kỳ (*Phụ lục-Bảng 3*).

+ ***Nhiệt độ trung bình (NĐTB):*** Trong thời kỳ từ 21/5-20/6/2026, NĐTB trên hầu khắp cả nước phổ biến cao hơn TBNN cùng kỳ từ 0,5-1,5^{0}C, riêng khu vực Đông Bắc Bộ, Thanh Hóa đến Quảng Trị phổ biến cao hơn từ 1,5-2,0^{0}C. *(Hình 2a)*.

+ ***Lượng mưa*:** Trong thời kỳ từ 21/5-20/6/2026, TLM tại hầu hết khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ đều phổ biến thấp hơn so với TBNN từ 15-50%; trong đó khu vực từ Thanh Hóa xuống đến Tp. Đà Nẵng và phía Đông các tỉnh từ Quảng Ngãi đến Gia Lai thấp hơn từ 55-90% so với TBNN. Riêng khu vực Nam Bộ phổ biến cao hơn từ 30-60% so với TBNN cùng thời kỳ *(Hình 2b)*.

2. Dự báo xu thế khí hậu từ ngày 21/6-20/7/2026

2.1. Dự báo xu thế NĐTB

Trong thời kỳ dự báo, NĐTB trên toàn quốc phổ biến cao hơn so với TBNN từ 0,5-1,0^{0}C, có nơi cao hơn *(Hình 2b)*.

2.2. Dự báo xu thế lượng mưa

Trong thời kỳ dự báo, TLM trên cả nước phổ biến xấp xỉ so với TBNN, riêng khu vực Bắc Bộ và Thanh Hóa-Nghệ An lượng mưa cao hơn từ 15-30% so với TBNN cùng thời kỳ *(Hình 3b)*.

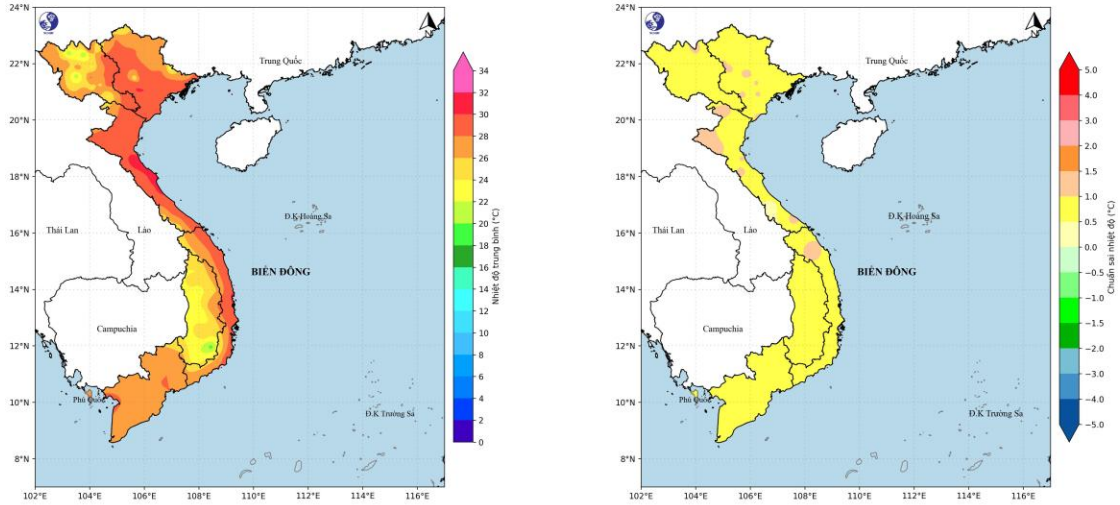

(a) *(b)*

Hình 2: (a) Nhiệt độ trung bình (^{0}C) TBNN từ ngày 21/6-20/7; (b) Dự báo chuẩn sai nhiệt độ trung bình (^{0}C) từ ngày 21/6-20/7/2026

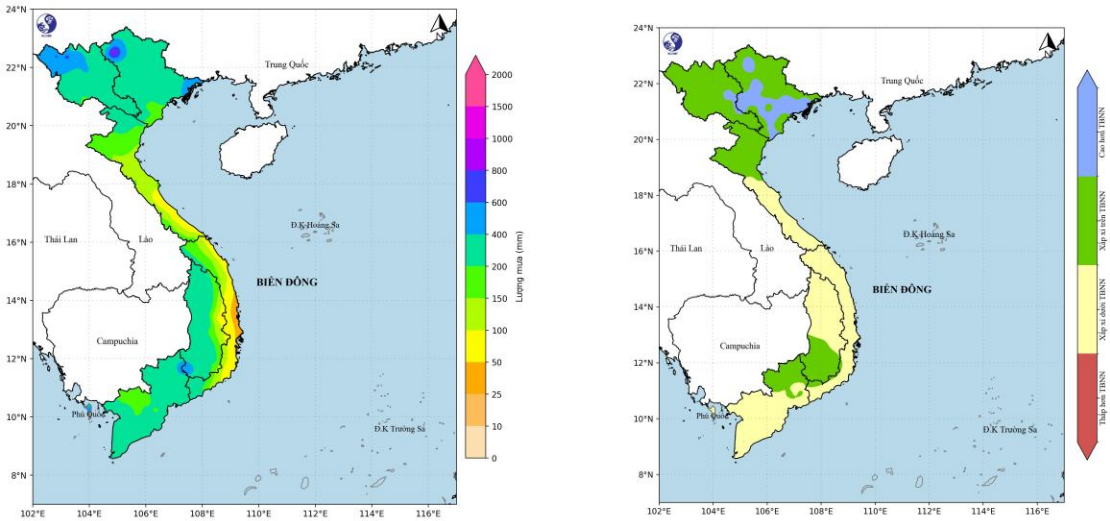

(a) *(b)*

Hình 3: (a) Tổng lượng mưa (mm) TBNN từ ngày 21/6-20/7; (b) Dự báo tỷ chuẩn lượng mưa (%) từ ngày 21/6-20/7/2026

2.3. Cảnh báo thời tiết nguy hiểm

+ *Bão/áp thấp nhiệt đới (ATNĐ):* Từ ngày 21/6-20/7/2026, trên khu vực

Biển Đông bão/ATNĐ có khả năng xuất hiện ở mức tương đương so với TBNN cùng thời kỳ, nhưng ít có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền (TBNN trên khu vực Biển Đông là 1,4 cơn và đổ bộ vào đất liền Việt Nam là 0,7 cơn).

+ *Nắng nóng:* Trong thời kỳ dự báo, Bắc Bộ và Trung Bộ tiếp tục có khả năng xuất hiện nhiều ngày nắng nóng, số ngày nắng nóng phổ biến cao hơn TBNN. Cần đề phòng nắng nóng gay gắt, cục bộ có nơi đặc biệt gay gắt tại các khu vực này

+ *Mưa diện rộng:* Có khả năng xuất hiện tập trung tại khu vực Bắc Bộ, Thanh Hóa và Nghệ An, có ngày mưa vừa đến mưa to. Các tỉnh thuộc Cao nguyên Trung Bộ và Nam Bộ sẽ xuất hiện nhiều ngày có mưa rào và dông, có ngày có mưa vừa đến mưa to, thời gian mưa tập trung vào chiều tối và đêm.

+ Hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh có khả năng xuất hiện trên phạm vi cả nước, tập trung nhiều hơn ở khu vực Bắc Bộ, Cao nguyên Trung Bộ và Nam Bộ.

2.4. Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội

Trên đất liền, rãnh gió mùa và gió mùa Tây Nam ở phía Nam có thể gây ra các đợt mưa rào và dông, nguy cơ xảy ra các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh. Ngoài ra, cần đề phòng gió mạnh do ảnh hưởng của mưa dông cục bộ, gió mùa Tây Nam hoặc hoạt động xoáy thuận nhiệt đới trên khu vực Biển Đông gây nguy hiểm cho hoạt động của tàu thuyền. Tại các khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ hiện tượng nắng nóng và nắng nóng gay gắt gây ảnh hưởng đáng kể đến đời sống và sản xuất của người dân.

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, thời tiết, khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp với nhiều hình thái nguy hiểm, cực đoan. Do đó, đề nghị các cấp chính quyền và người dân thường xuyên cập nhật và tích hợp thông tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong các bản tin ngắn hạn 1-3 ngày, để kịp thời điều chỉnh các kế hoạch sản xuất, phương án ứng phó phù hợp đảm bảo an toàn cho các hoạt động sản xuất và dân sinh.

3. Dự báo nhiệt độ trung bình, tổng lượng mưa từ ngày 21/6-20/7/2026

Địa điểm dự báo (Các trạm khí tượng đặc trưng-Tỉnh/Tp-Đài KTTV Khu vực)	Thời kỳ 21-30/6		Thời kỳ 01-10/7		Thời kỳ 11-20/7		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)

Địa điểm dự báo (Các trạm khí tượng đặc trưng-Tỉnh/Tp-Đài KTTV Khu vực)	Thời kỳ 21-30/6		Thời kỳ 01-10/7		Thời kỳ 11-20/7		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Sơn La-Sơn La (Đài KTTV Bắc Bộ)	25,5-26,5	50-100	25,5-26,5	50-100	25,0-26,0	50-100	25,5-26,5	150-300
Lào Cai-Lào Cai (Đài KTTV Bắc Bộ)	29,5-30,5	50-80	29,5-30,5	70-150	29,0-30,0	60-120	29,5-30,5	200-350
Lạng Sơn-Lạng Sơn (Đài KTTV Bắc Bộ)	27,5-28,5	40-80	27,5-28,5	50-100	27,5-28,5	40-80	27,5-28,5	150-250
Việt Trì-Phú Thọ (Đài KTTV Bắc Bộ)	29,5-30,5	50-100	29,5-30,5	50-100	29,0-30,0	50-100	29,5-30,5	150-300
Hải Phòng-Tp. Hải Phòng (Đài KTTV Bắc Bộ)	29,0-30,0	50-100	29,0-30,0	50-100	29,0-30,0	50-100	29,0-30,0	150-300
Hà Đông-Tp. Hà Nội (Đài KTTV Bắc Bộ)	30,0-31,0	50-80	30,0-31,0	80-150	30,0-31,0	60-120	30,0-31,0	200-350
Vinh-Nghệ An (Đài KTTV Trung Bộ)	30,5-31,5	20-40	30,5-31,5	20-40	30,5-31,5	30-60	30,5-31,5	70-140
Huế-Tp. Huế (Đài KTTV Trung Bộ)	29,0-30,0	20-40	29,0-30,0	10-20	29,0-30,0	20-40	29,0-30,0	50-100
Kon Tum–Quảng Ngãi (Đài KTTV Trung Bộ)	25,0-26,0	50-80	25,0-26,0	70-150	25,0-26,0	60-120	25,0-26,0	200-350
Quy Nhơn-Gia Lai (Đài KTTV Trung Bộ)	30,0-31,0	10-20	30,0-31,0	10-20	30,0-31,0	10-20	30,0-31,0	30-60
Nha Trang- Khánh Hòa (Đài KTTV Trung Bộ)	29,0-30,0	10-20	29,0-30,0	10-20	29,0-30,0	10-20	29,0-30,0	30-60
Buôn Ma Thuột-Đắk Lắk (Đài KTTV Trung Bộ)	25,0-26,0	50-100	25,0-26,0	50-100	25,0-26,0	50-100	25,0-26,0	150-300
Nhà Bè-Tp. Hồ Chí Minh (Đài KTTV Nam Bộ)	28,0-29,0	50-100	28,0-29,0	50-100	28,0-29,0	50-100	28,0-29,0	150-300
Cần Thơ-Tp. Cần Thơ (Đài KTTV Nam Bộ)	27,0-28,0	50-100	27,0-28,0	50-100	27,0-28,0	50-100	27,0-28,0	150-300

Ghi chú:
- Ttb: Giá trị nhiệt độ trung bình (đơn vị: độ C);
- R: Giá trị tổng lượng mưa (đơn vị: milimét);
- Chuẩn sai: Giá trị chênh lệch của nhiệt độ/lượng mưa so với TBNN (đơn vị: độ C/milimét);
- Tỷ chuẩn: Giá trị chênh lệch tương đối của lượng mưa so với TBNN (đơn vị: %),
- Các khu vực dự báo được điều chỉnh theo địa danh hành chính mới (Bảng 6- Phụ lục)

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: Trước 12h00 ngày 01/7/2026

Tin phát lúc: 12h00 ngày 21/6/2026./.

Soát tin: Trần Quang Điệp **PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Đức Hòa

Phụ lục

Bảng 1: Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm ở quy mô nhỏ trong thời kỳ 21/5-20/6/2026

Hiện tượng	Khu vực	Thời gian
Dông, sét	An Giang	22/5/2026
Dông, lốc	Cà Mau	24/5/2026
Dông, lốc kèm mưa lớn	Lào Cai	27/5/2026
Dông, lốc, sét	Tuyên Quang, Sơn La, Nghệ An. Đắk Lắk, Lâm Đồng, Cà Mau	28-30/5/2026
Mưa kèm gió lốc, sạt lở đất	Điện Biên (Mường Lạn, Pú Nhung)	29/5,31/05/2026
mưa lớn kèm dông lốc	Lâm Đồng (Hồng Sơn)	02/06/2026
Mưa kèm dông lốc	Điện Biên, Sơn La	03-04/06/2026
Mưa kèm dông lốc	Lai Châu, Lào Cai	08-09/06/2026
Mưa lớn, lốc	Cao Bằng	14-15/6/2026
Mưa lớn kèm dông sét	Tuyên Quang Hải Phòng Quảng Ngãi	15-16/6/2026
Mưa dông	TP Huế	17-18/6/2026

Bảng 2: Lượng mưa ngày (mm) cao nhất vượt GTLS trong thời kỳ từ 21/5-20/6/2026

STT	Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Lượng mưa cao nhất ngày trong tháng 5	Ngày xuất hiện GTLS	Lượng mưa ngày vượt GTLS	Ngày xuất hiện
1	Mẫu Sơn (Lạng Sơn)	116,8	10/5/2022	137,1	21/5/2026
2	Quảng Hà (Quảng Ninh)	305,9	28/5/2003	310,7	21/5/2026
3	Nha Trang	83,1	19/5/1979	86,9	31/5/2026

Bảng 4: Nhiệt độ cao nhất tuyệt đối ngày (^{0}C)đạt và vượt GTLS trong thời kỳ từ 21/5-20/6/2026

STT	Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Nhiệt độ cao nhất ngày trong tháng 5	Ngày xuất hiện GTLS	Nhiệt độ vượt GTLS	Ngày xuất hiện
1	Uông Bí (Quảng Ninh)	37,5	16/5/2013	39,7	25/5/2026
2	Hiệp Hòa (Bắc Ninh)	39,0	19/5/2019	39,7	25/5/2026
3	Bắc Giang (Bắc Ninh)	39,1	21/5/2020	39,4	25/5/2026

4	Bắc Ninh(Bắc Ninh)	40,5	21/5/2020	40,5	25/5/2026
5	Hải Dương(Tp.Hải Phòng)	39,6	21/5/2020	39,8	25/5/2026
6	Phan Rang (Khánh Hòa)	38,3	19/5/2024	38,3	25/5/2026
7	Quảng Hà (Quảng Ninh	34,6	28/5/2015	35,0	25/5/2026
8	Thái Bình(Hưng Yên)	38,2	16/5/2013	38,5	26/5/2026
9	Bạch Long Vĩ (Tp. Hải Phòng)	34,8	28/5/2015	35,5	27/5/2026
10	Cô Tô (Tp.Hải Phòng)	34,3	07/5/2002 12/5/2003	34,5	31/5/2026
STT	**Trạm khí tượng (tỉnh/TP)**	**Nhiệt độ cao nhất ngày trong tháng 6**	**Ngày xuất hiện GTLS**	**Nhiệt độ vượt GTLS**	**Ngày xuất hiện**
1	Hòn Dấu (Tp.Hải Phòng)	37,6	21/6/2021	38,1	04/6/2026
2	Bạch Long Vĩ (Tp, Hải Phòng)	35,8	13/6/2020; 08/6/2025	36,8	04/6/2026
3	Quảng Ngãi	40,5	05/6/1983; 04/6/2021	40,5	07/6/2026

Bảng 6: Các khu vực dự báo theo địa danh hành chính mới

STT	Khu vực	Gồm các tỉnh
1	Khu vực Tây Bắc Bộ	Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Lào Cai, khu vực phía Nam của tỉnh Phú Thọ (tỉnh Hòa Bình cũ)
2	Khu vực Đông Bắc Bộ	Tuyên Quang, Cao Bằng, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Tp, Hải Phòng, Bắc Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình, Tp, Hà Nội; khu vực phía Bắc của tỉnh Phú Thọ (tỉnh Vĩnh Phúc và Phú Thọ cũ)
3	Khu vực Thanh Hóa-Huế	Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Tp, Huế
4	Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ	Tp. Đà Nẵng, Khánh Hòa và ven biển các tỉnh Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng
5	Khu vực Cao nguyên Trung Bộ	Phía Tây các tỉnh Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng,
6	Khu vực Nam Bộ	Tp. Đồng Nai, Tp. Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Tp. Cần Thơ, An Giang, Cà Mau